

Bản án số 271/2025/HS-PT

Ngày 11/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Lê Hồng Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Trịnh Thanh T và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Trịnh Thanh T, sinh năm 1988; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Căn hộ 1701 Chung cư Sunshine Palace, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn phổ thông: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trịnh Tuấn S và bà Chu Thị L; có vợ là Hà Thị Thuý Q và có 03 con (sinh năm 2015, 2017, 2021); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2024 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt.

2. Ngô Quang T2, sinh năm 1988; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: số 02, ngõ 175, đường Lương Văn Can, tổ dân phố Mai Đình, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn phổ thông: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ngô Văn T3 (đã chết) và bà Đoàn Thị D; có vợ là Trần Thị Thuý H và có 02 con, lớn sinh năm 2019; nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu

thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2024 đến ngày 25/4/2024; hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Trần Minh T4, sinh năm 1982; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký thường trú: Tổ 3, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: số 118, ngõ 254, đường Minh Khai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn phổ thông: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Quốc B và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Nguyễn Thị H2 và có 03 con (sinh năm 2014, 2016, 2019); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2005, bị Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 02/02/2024 đến ngày 07/02/2024; hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa.

4. Hoàng Mạnh T5, sinh năm 1982; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: số 2C23, tổ 9, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn phổ thông: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Như Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q2; có vợ là Đỗ Thanh H3 và có 03 con (sinh năm 2012, 2015, 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 02/02/2024 đến ngày 07/02/2024; hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Dương Văn L2, sinh năm 1988; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: số 140 Nguyễn Cao, tổ 4, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn phổ thông: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Dương Văn M2 và bà Hoa Thị T6; có vợ là Nguyễn Ngọc B2 và có 02 con (sinh năm 2015 và 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam; hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt.

6. Trần Minh Đ, sinh năm 1983; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi thường trú: Tổ 3, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: số 27, ngách 299/2 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn phổ thông: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Quốc B3 và bà Nguyễn Thị M3; có vợ là Trần Thuỳ D2 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2024 đến ngày 25/4/2024; hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Vũ Duy Kh, sinh năm 1989; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi thường trú: số 8 phố Tạ Hiện, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: số 6, ngõ 30 phố Trần Khát Trân, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo:

Không; trình độ học vấn phổ thông: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Ca sĩ; con ông Vũ Đình H4 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Hà Phương A và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam; hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Mạnh T5:** Luật sư Lê Giang N - Văn phòng luật sư AV, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Trần Sỹ T7, Lê Hoàng Ph, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tố cáo một số đối tượng tham gia tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng Internet tại địa bàn tỉnh Bắc Giang và thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, xác minh, ngày 01/02/2024, Ngô Quang T2, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố Mai Đình, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú về hành vi “Đánh bạc” dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng Internet. Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm rõ thêm 09 đối tượng khác về hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng Internet và mua, bán số lô, số đề gồm: Trịnh Thanh T, sinh năm 1988, trú tại căn hộ số 1701, chung cư Sunshine Palace; Trần Minh Đ, sinh năm 1983, trú tại tổ 3; Trần Minh T4, sinh năm 1982, trú tại tổ 3; Hoàng Mạnh T5, sinh năm 1982, trú tại 2C23; Trần Sỹ T7, sinh năm 1982, trú tại tổ 18; đều thuộc phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Dương Văn L2, sinh năm 1988, trú tại tổ 4, phường Ngô Quyền; Lê Hoàng Ph, sinh năm 1977, trú tại tổ dân phố Tân Mai, phường Đa Mai; đều thuộc thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Vũ Duy Kh, sinh năm 1989, trú tại số 6, ngõ 30 phố Trần Khát Trân, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và Nguyễn Văn Nh, sinh năm 2002, trú tại thôn Hòa Xá, xã Đồng Phú, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Kết quả điều tra đã xác định được hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” của các bị cáo cụ thể như sau:

1. Về hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng Internet:

Đầu năm 2023, Trịnh Thanh T quen biết một người có tên thường gọi là Đ2 thuê tại chung cư Sunshine Palace, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội (ở cùng tầng với T). Đ2 có cấp cho T tài khoản đánh bạc (Member) để T tham gia đánh bạc. Đến giữa năm 2023, vì thua nhiều nên T đã trả lại Đ2 tài khoản Member

và dùng đánh bạc. Sau đó, do nhiều bạn bè nhờ T lấy cho tài khoản Member để đánh bạc, T đã trao đổi với Đ2 thì được Đ2 cấp cho một tài khoản đại lý (Agent) phụ có tên NCA53322sub01 (tức là tài khoản hỗ trợ cho tài khoản Agent NCA53322 có quyền hạn như tài khoản chính) với tên đăng nhập là “nhattam99”, mật khẩu đăng nhập là “Qqqq2222@” để T trực tiếp chia ra và cấp hạn mức cho các tài khoản Member. Sau khi có tài khoản Agent NCA53322sub01 T đã chia thành nhiều tài khoản Member và cấp cho nhiều đối tượng khác để đánh bạc trên mạng Internet. Giá trị mỗi điểm trong tài khoản Member do T và các đối tượng đánh bạc tự thỏa thuận. Chốt thắng thua vào đầu tuần và thanh toán bằng hình thức chuyển khoản hoặc tiền mặt.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng nhập vào tài khoản Agent NCA53322sub01 để trích xuất dữ liệu lịch sử cá độ bóng đá của các tài khoản Member được tạo ra từ tài khoản Agent này từ tháng 9/2023 đến tháng 01/2024 (thời gian trên lịch sử cá độ bóng đá chậm 11 giờ đối với giờ tại Việt Nam). Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xác định Trịnh Thanh T đã tổ chức cho các đối tượng Ngô Quang T2, Trần Minh Đ, Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Vũ Duy Kh và Nguyễn Văn Nh tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng Internet, cụ thể như sau:

1.1. Hành vi đánh bạc của Ngô Quang T2:

T2 và T là bạn học thời trung học phổ thông nên quen biết nhau. Khoảng tháng 9/2023, biết T có tài khoản cá độ bóng đá nên T2 đề nghị T cấp cho 01 tài khoản để tham gia cá độ. Sau đó, T cấp cho T2 tài khoản Member NCA53322001 với hạn mức 10.000 điểm, giá trị mỗi điểm thỏa thuận chia làm 02 giai đoạn: Trước tháng 11/2023, mỗi điểm = 35.000 đồng; từ tháng 11/2023 đến tháng 01/2024 mỗi điểm = 10.000 đồng.

Qua trích xuất dữ liệu xác định được: Tài khoản NCA53322001 được T2 sử dụng đánh bạc tại 775 trận bóng đá, với 1.398 kèo, trong đó: Từ tháng 9/2023 đến hết tháng 10/2023 đánh bạc 166 trận, với 318 kèo, giá trị quy đổi 35.000 đồng/điểm với số điểm tham gia đánh bạc là 84.887 điểm và từ tháng 11/2023 đến hết tháng 01/2024, đánh bạc 609 trận, với 1.080 kèo giá quy đổi 10.000 đồng/điểm với số điểm tham gia đánh bạc là 401.494,35 điểm. Như vậy tổng số điểm tham gia đánh bạc của T2 là 84.887 điểm + 401.494,35 điểm = 486.381,35 điểm, tương ứng với số tiền tham gia đánh bạc là: $(84.887 \text{ điểm} \times 35.000 \text{ đồng}) + (401.494,35 \times 10.000 \text{ đồng}) = 6.985.988.500 \text{ đồng}$.

Trong tổng số 775 trận bóng đá mà T2 tham gia đánh bạc thì có 366 trận T2 đánh bạc số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên với tổng số tiền đánh bạc là 5.961.880.400 đồng, trong đó có 14 trận đánh bạc với số tiền từ 50.000.000 đồng trở lên, trận cá độ số tiền nhiều nhất là 250.680.000 đồng. Số trận còn lại tham gia đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng.

Kết quả tài khoản NCA53322001 do T2 tham gia đánh bạc được xác định như sau:

- Từ tháng 9/2023 đến hết tháng 10/2023: T2 thắng cược 158 kèo được tổng số 25.767 điểm; thua cược 147 kèo với tổng số 23.855,5 điểm (08 kèo hòa, 01 kèo từ chối, 04 kèo hoàn tiền không tính vì có số điểm thắng, thua bằng 0) và số điểm hoa hồng là 131,28 điểm. Kết quả thắng: $25.767 \text{ điểm} + 131,28 \text{ điểm} - 23.855,5 \text{ điểm} = 2.042,78 \text{ điểm} \times 35.000 \text{ đồng} = 71.497.300 \text{ đồng}$.

- Từ tháng 11/2023 đến hết tháng 01/2024 được chia ra làm 02 giai đoạn:

+ Từ tháng 11/2023 đến ngày 21/01/2024: Thắng cược 397 kèo được tổng số 94.183,75 điểm, thua cược 487 kèo với tổng số 99.150,05 điểm (46 kèo hòa, 04 kèo từ chối, 01 kèo hủy, 07 hoàn tiền không tính vì có số điểm thắng, thua bằng 0) và số điểm hoa hồng là 513,61 điểm. Kết quả thua: $99.150,05 \text{ điểm} - (94.183,75 \text{ điểm} + 513,61 \text{ điểm}) = - 4.452,69 \text{ điểm} \times 10.000 \text{ đồng} = - 44.526.900 \text{ đồng}$.

+ Từ ngày 22/01/2024 đến ngày 31/01/2024: Thắng cược 54 kèo được tổng số 21.366,6 điểm, thua cược 78 kèo với tổng số 28.888 điểm (06 kèo hòa không tính vì có số điểm thắng, thua bằng 0) và số điểm hoa hồng là 1.825,93 điểm. Kết quả thua: $28.888 \text{ điểm} - (21.366,6 \text{ điểm} + 1.825,93 \text{ điểm}) = 5.695,47 \text{ điểm} \times 10.000 \text{ đồng} = 56.954.700 \text{ đồng}$. Tuy nhiên, T2 chưa kịp thanh toán với T số tiền trên thì bị Cơ quan điều tra phát hiện.

Như vậy, tính đến thời điểm bị Cơ quan điều tra phát hiện, T2 đang thu lợi số tiền $71.497.300 \text{ đồng} - 44.526.900 \text{ đồng} = 26.970.400 \text{ đồng}$ từ hành vi cá độ bóng đá.

1.2. Hành vi đánh bạc của Trần Minh Đ:

Đ và T có mối quan hệ xã hội quen biết nhau từ năm 2023. Khoảng giữa năm 2023, biết T có tài khoản cá độ bóng đá nên Đ đề nghị cấp cho Đ 01 tài khoản để Đ tham gia cá độ. Sau đó, T đã cấp cho Đ tài khoản Member NCA53322DX7 với hạn mức 5.000 điểm, giá trị mỗi điểm thỏa thuận là 10.000 đồng để Đ tham gia cá độ bóng đá trên mạng Internet.

Qua trích xuất dữ liệu, xác định tài khoản NCA53322DX7 Đ đánh bạc dưới hình thức cá độ 08 trận bóng đá, với 15 kèo, tổng số điểm tham gia đánh bạc là 2.921,4 điểm tương ứng với số tiền tham gia đánh bạc là $2.921,4 \text{ điểm} \times 10.000 \text{ đồng} = 29.214.000 \text{ đồng}$. Trong đó, Đ cá độ 02 trận bóng đá với số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên (không có trận nào đến 50.000.000 đồng) và 06 trận với số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Cụ thể 02 lần phạm tội đánh bạc của Đ xác định: Ngày 30/10/2023 Đ cá độ 01 trận với 3 kèo, tổng điểm tham gia đánh bạc 615 tương ứng 6.150.000 đồng và ngày 09/11/2023, Đ đánh bạc 01 trận, với 04 kèo, tổng điểm tham gia đánh bạc 1.779,5 tương ứng 17.795.000 đồng.

Kết quả tài khoản NCA53322DX7 do Đ đánh bạc: Thắng cược 07 kèo được tổng số 681,4 điểm, thua cược 06 kèo với tổng số 791 điểm (02 kèo hòa không tính vì có số điểm thắng, thua bằng 0) và số điểm hoa hồng là 5,25 điểm. Kết quả Đ thua:

791 điểm - (681,4 điểm + 5,25 điểm) = 104,35 điểm x 10.000 đồng = 1.043.500 đồng và đã thanh toán cho T số tiền này. Vì vậy, Đ không thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc.

Ngoài ra, sau khi kiểm tra tài khoản cá độ còn có 02 trận (03 kèo) ngày 04/11/2023 do Trần Minh T4 là anh trai của Đ mượn tài khoản để đánh bạc. Số tiền T4 đánh bạc ngày 04/11/2023 là 132.300.000 đồng, trong đó có 01 trận đánh bạc với số tiền 115.000.000 đồng và 01 trận đánh bạc với số tiền 17.300.000 đồng.

1.3. Hành vi đánh bạc của Trần Minh T4:

T4 và T quen biết xã hội với nhau từ khoảng năm 2013-2014. Quá trình quen biết, T4 biết T có tài khoản cá độ bóng đá nên T4 đã đề nghị T cấp cho T4 tài khoản để T4 tham gia cá độ thì được T đồng ý. T đã cấp cho T4 nhiều tài khoản Member để tham gia cá độ bóng đá trên mạng Internet. Kết quả điều tra xác định được các tài khoản Member do T4 sử dụng để đánh bạc gồm: NCA53322C11, NCA53322229, NCA53322C05 và NCA53322C04. T4 và T thỏa thuận giá trị mỗi điểm tương ứng 10.000 đồng. Ngoài ra, T4 còn mượn tài khoản NCA53322DX7 của em ruột là Trần Minh Đ để tham gia cá độ bóng đá trong ngày 04/11/2023. Qua trích xuất dữ liệu các tài khoản NCA53322C11, NCA53322229, NCA53322C05, NCA53322C04 và NCA53322DX7, xác định T4 đánh bạc như sau:

- *Tài khoản NCA53322C11*, được T4 cá độ từ ngày 30/9/2023 đến 27/10/2023. Tài khoản này đã đánh bạc tại 568 trận bóng đá (3.681 kèo), tổng số điểm đánh bạc là 231.829,73 điểm tương ứng với số tiền tham gia đánh bạc là 231.829,73 điểm x 10.000 đồng = 2.318.297.300 đồng. Trong đó có 179 trận tham gia đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên mỗi trận (không có trận nào đánh bạc đến 50.000.000 đồng) và 389 trận với số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng.

Kết quả tài khoản NCA53322C11: Thắng 1.419 kèo được tổng số điểm là 60.779,73 điểm, thua 2.113 kèo với tổng số điểm là 66.355,48 điểm (109 kèo hòa, 37 kèo từ chối, 3 kèo hoàn tiền không tính vì có số điểm thắng, thua bằng 0) và số điểm hoa hồng là 368,79 điểm. Như vậy, T4 thua: 66.355,48 điểm - (60.779,73 điểm + 368,79 điểm) = 5.206,96 điểm x 10.000 = 52.069.560 đồng.

- *Tài khoản NCA53322229*: T4 cá độ từ ngày 03/01/2024 đến 05/01/2024. Tài khoản này đã đánh bạc tại 06 trận bóng đá (8 kèo), tổng số điểm đánh bạc là 3.611 điểm tương ứng với số tiền tham gia đánh bạc là 3.611 điểm x 10.000 đồng = 36.110.000 đồng, trong đó cả 06 trận đều có số tiền tham gia đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

Kết quả tài khoản NCA53322229 thắng 2 kèo được tổng số điểm là 460 điểm; thua 4 kèo với tổng số điểm là 1531 điểm (02 kèo hòa không tính vì có số điểm thắng, thua bằng 0) và số điểm hoa hồng là 5,31 điểm. Như vậy, T4 thua: 1.531 điểm - (460 điểm + 5,31 điểm) = 1.065,69 điểm x 10.000 = 10.656.900 đồng.

- *Tài khoản NCA53322C05*: T4 đánh bạc từ ngày 04/10/2023 đến ngày 15/01/2024. Tài khoản này đánh bạc tại 09 trận bóng đá (43 kèo), tổng số điểm đánh bạc là 59.316 điểm tương ứng với số tiền tham gia đánh bạc là 59.316 điểm x 10.000 đồng = 593.160.000 đồng, cả 09 trận đều có số tiền tham gia đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, trong đó có 06 trận đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên.

Kết quả tài khoản NCA53322C05: Thắng 15 kèo được tổng số điểm là 12.825 điểm, thua 22 kèo với tổng số điểm là 16.794,65 điểm (06 kèo hòa có giá trị thắng thua là 0 điểm) và số điểm hoa hồng là 89,26 điểm. Như vậy, T4 thua: 16.794,65 điểm - (12.825 điểm + 89,26 điểm) = 3.880,39 điểm x 10.000 = 38.803.900 đồng.

- *Tài khoản NCA53322C04*: T4 đánh bạc tại 2.686 trận bóng đá (2841 kèo), tổng số điểm đánh bạc là 10.061,31 điểm tương ứng với số tiền tham gia đánh bạc là 10.061,31 điểm x 10.000 đồng = 100.613.100 đồng trong đó tất cả các trận đều có số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (trận lớn nhất có số tiền tham gia đánh bạc là 399,3 điểm x 10.000 đồng = 3.993.000 đồng).

Kết quả tài khoản NCA53322C04: Thắng 60 kèo được tổng số điểm là 2434,31 điểm, thua 2646 kèo với tổng số điểm là 6337,95 điểm (02 kèo hòa, 133 kèo từ chối không tính vì có số điểm thắng, thua bằng 0) và số điểm hoa hồng là 65,14 điểm. Như vậy, T4 thua: 6337,95 điểm - (2434,31 điểm + 65,14 điểm) = 3838,5 điểm x 10.000 đồng = 38.385.000 đồng.

- *Tài khoản NCA53322DX7*: là tài khoản T4 mượn của em trai là Trần Minh Đ tham gia đánh bạc tại 02 trận bóng đá (03 kèo) vào ngày 04/11/2023 với số điểm tham gia đánh bạc là 13.230 điểm tương ứng với số tiền tham gia đánh bạc 13.230 điểm x 10.000 đồng = 132.300.000 đồng, trong đó có 01 trận đánh bạc với số tiền 115.000.000 đồng và 01 trận đánh bạc với số tiền 17.300.000 đồng.

Kết quả cá độ đối với 02 trận bóng đá trên: Thắng 01 kèo được 730 điểm, thua 02 kèo với tổng điểm là 11.500 điểm và số điểm hoa hồng là 31,25 điểm. Như vậy, T4 thua: 11.500 điểm - (730 điểm + 31,25 điểm) = 10.738,75 điểm x 10.000 đồng = 107.387.500 đồng.

Căn cứ vào dữ liệu các tài khoản NCA53322C11, NCA53322229, NCA53322C05, NCA53322C04 và NCA53322DX7 nêu trên xác định Trần Minh T4 cá độ 3.271 trận bóng đá với tổng số tiền đánh bạc 3.180.480.400 đồng. Trong đó có 196 trận cá độ từ 5.000.000 đồng trở lên với tổng số tiền đánh là 2.138.042.500 đồng, trong đó có 07 trận đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên (trận đánh bạc nhiều nhất là 121.340.000 đồng). Số còn lại đánh bạc dưới 5.000.000 đồng mỗi trận. Kết quả T4 thua tổng số tiền là 247.302.860 đồng và đã thanh toán cho T số tiền này. Vì vậy, T4 không thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá.

1.4. Hành vi đánh bạc của Hoàng Mạnh T5:

T5 có quen biết xã hội với T và biết được T có tài khoản cá độ bóng đá. Khoảng tháng 9/2023, T5 đề nghị T cấp cho tài khoản để tham gia cá độ thì được

T đồng ý. T cấp cho T5 tài khoản NCA53322TU0, theo thỏa thuận, giá trị mỗi điểm là 10.000 đồng.

Qua trích xuất dữ liệu xác định được tài khoản trên được T5 sử dụng tham gia đánh bạc từ ngày 30/9/2023 đến ngày 08/11/2023 với 92 trận bóng đá (522 kèo) với số điểm đánh bạc là 193.572,41 điểm tương ứng với số tiền là 1.935.724.100 đồng. Trong đó có 66 trận đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên với tổng số tiền 1.873.126.100 đồng, trong đó có 06 trận từ 50.000.000 đồng trở lên (trận đánh bạc nhiều nhất là 105.695.200 đồng). Số còn lại đánh bạc dưới 5.000.000 đồng mỗi trận.

Kết quả tài khoản NCA53322TU0: T5 thắng 258 kèo được tổng số điểm là 48.040,41 điểm, thua 231 kèo với tổng số điểm là 52.730,77 điểm (31 kèo hòa và 02 kèo từ chối có giá trị thắng thua là 0 điểm) và số điểm hoa hồng là 319,62 điểm. Kết quả T5 thua: $52.730,77 \text{ điểm} - (48.040,41 \text{ điểm} + 319,62 \text{ điểm}) = 4.370,74 \text{ điểm}$ $\times 10.000 \text{ đồng} = 43.707.400 \text{ đồng}$ và đã thanh toán cho T số tiền này. Vì vậy, T5 không thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc.

1.5. Hành vi đánh bạc của Dương Văn L2:

L2 và T là bạn học thời trung học phổ thông nên quen biết nhau. Quá trình quen biết, L2 biết T có tài khoản cá độ bóng đá nên đề nghị T cấp cho 01 tài khoản để tham gia cá độ thì được T đồng ý. L2 được T cấp tài khoản Member NCA53322007, theo thỏa thuận thì mỗi điểm cá độ là 10.000 đồng. Kết quả điều tra xác định, L2 tham gia cá độ từ ngày 04/10/2023 đến 15/10/2023 thì dừng lại trả tài khoản cho T. Trong thời gian này, L2 đánh bạc 50 trận (160 kèo), tổng số điểm đánh bạc là 151.902,95 điểm tương ứng với số tiền 1.519.029.500 đồng. Trong đó có 44 trận đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên với tổng số tiền đánh bạc là 1.509.044.500 đồng, trong đó có 11 trận đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên (trận đánh nhiều nhất 174.310.000 đồng). Số còn lại đánh dưới 5.000.000 đồng mỗi trận.

Kết quả tài khoản NCA53322007 do L2 đánh bạc: Thắng 50 kèo được tổng số điểm là 31.810,45 điểm, thua 92 kèo với tổng số điểm là 44.195,20 điểm (15 kèo hòa, 3 từ chối có giá trị thắng thua là 0 điểm) và số tiền hoa hồng là 250,82 điểm. Như vậy L2 thua: $44.195,20 \text{ điểm} - (31.810,45 \text{ điểm} + 250,82 \text{ điểm}) = 12.133,93 \text{ điểm}$ $\times 10.000 = 121.339.300 \text{ đồng}$ và đã thanh toán cho T số tiền này. Vì vậy, L2 không thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc.

1.6. Hành vi đánh bạc của Vũ Duy Kh và Nguyễn Văn Nh:

Thông qua quan hệ xã hội, Kh có quen và biết T có tài khoản cá độ bóng đá. Khoảng năm 2023, Kh bảo T cấp cho 01 tài khoản để tham gia cá độ. Do bản thân không thành thạo về máy tính và các thao tác cá độ bóng đá trên mạng nên Kh bảo Nguyễn Văn Nh là trợ lý (người làm thuê) của Kh đến gặp T để T hướng dẫn cách thức cá độ. Sau đó, thông qua Nh, T cấp cho Kh 01 tài khoản Member NCA533222h2 tham gia cá độ, theo thỏa thuận thì mỗi điểm Kh cá độ tương ứng

số tiền 35.000 đồng. Khi muốn cá độ tại các trận bóng đá nào, thì Kh gọi điện thoại, nhắn tin qua Messenger hoặc tin nhắn SMS cho Nh để chỉ đạo chốt số tiền cược, trận đấu, thời gian diễn ra và chọn đội cá cược. Sau đó, Nh đặt cược trên tài khoản cá độ bóng đá giúp Kh. Vào đầu tuần, T sẽ tính tiền thắng, thua rồi thông báo cho Nh, Nh kiểm tra lại và thông báo cho Kh biết. Sau đó Kh chuyển khoản tiền cho Nh để trả cho T. Đến khoảng tháng 8/2023, Kh trực tiếp sử dụng tài khoản cá độ bóng đá để đánh bạc, không thông qua Nh nữa mà chỉ giao cho Nh giúp việc chốt thắng thua, thanh toán tiền với T. Sau khi trực tiếp tham gia thao tác cá độ được vài trận, do bị thua nên Kh đã dừng lại, không tham gia cá độ từ cuối tháng 8/2023.

Quá trình điều tra xác định, tài khoản Member NCA533222h2 không còn tồn tại nên Cơ quan điều tra không đăng nhập được để trích xuất xác định các trận bóng và số tiền mà Kh đánh bạc qua tài khoản này. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai, tin nhắn thu giữ trên điện thoại di động của Trịnh Thanh T, Vũ Duy Kh và Nguyễn Văn Nh, có đủ cơ sở để xác định Vũ Duy Kh đã trực tiếp tham gia cá độ 05 trận bóng đá (11 kèo) vào ngày 27/8/2023 và ngày 28/8/2023 với số tiền đánh bạc là 98.973.000 đồng, trong đó trận nhiều nhất cá độ 28.472.500 đồng; trận ít nhất 7.945.000 đồng. Cả 05 trận này Nh chỉ giúp Kh thanh toán tiền cho T sau khi Kh và T đã chốt tiền thắng thua với nhau và xác định Kh thua 90.750.000 đồng. Sau đó, Nh đã giúp Kh thanh toán cho T 50.000.000 đồng. Đến ngày 05/9/2023, T thông báo cho Nh việc Kh có chơi thêm 02 kèo trong 05 trận bóng trên và thua số tiền 7.420.000 đồng mà chưa được tính vào số tiền đã chốt. Do đó Kh còn nợ T 48.170.000 đồng, sau đó, Kh đã nhờ Nh chuyển 03 lần với tổng số tiền 35.000.000 đồng trả cho T. Số tiền còn lại đến nay chưa thanh toán. Quá trình cá độ, Kh và Nh không được thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc.

2. Về hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề:

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã phát hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề qua ứng dụng Telegram của Ngô Quang T2, Lê Hoàng Ph, Trần Sỹ T7, Trần Minh Đ và Hoàng Mạnh T5, cụ thể như sau:

2.1. Đối với hành vi đánh bạc giữa Lê Hoàng Ph với Ngô Quang T2:

Lê Hoàng Ph và Ngô Quang T2 có mối quan hệ quen biết xã hội với nhau. Quá trình quen biết, Ph biết T2 chơi số lô, số đề nên ngày 28/12/2023, Ph sử dụng tài khoản Telegram đăng ký bởi số điện thoại 0965526256 nhắn tin vào tài khoản Telegram của Ngô Quang T2 để đánh số lô, số đề với T2 với nội dung: “*ghi anh 2 cửa; 05,02,85,45,20; 200n lô 45,85; 100n đb, 85,05; 500k*” để mua số lô, số đề theo kết quả xổ số miền Bắc với tỉ lệ số đề 1 ăn 70, tỉ lệ số lô quy ước 22.000 đồng/điểm trúng trả 80.000 đồng/điểm. Tức là Ph mua các số đề 05, 02, 85, 45, 20 mỗi số 200.000 đồng (đối với các số đề so kết quả cả giải đặc biệt và giải nhất) và 85, 05 mỗi số 500.000 đồng (chỉ so kết quả giải đặc biệt); đánh số lô 45, 85 mỗi con 100 điểm. Tổng số tiền mua số lô, số đề là 7.400.000 đồng. T2 nhắn lại cho Ph “*Ok a*” để xác nhận đồng ý. So kết quả xổ số miền Bắc, ngày hôm đó Ph không

trúng số lô, số đề nào. Số tiền đánh bạc, Ph đã thanh toán hết cho T2. Như vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc giữa Ph và T2 ngày 28/12/2023 là 7.400.000 đồng,

2.2. Đối với hành vi đánh bạc của Trần Sỹ T7:

Trần Sỹ T7 và Trần Minh Đ có mối quan hệ quen biết xã hội nên T7 biết Đ có tham gia đánh số lô, số đề. Ngày 03/12/2023, T7 sử dụng Telegram đăng ký bởi số điện thoại 0867997088 nhắn tin vào tài khoản Telegram của Trần Minh Đ với nội dung: “Lô 24.42.25.52.29.92.89.98.14.44x100 đ” và “Đề đầu 9 và đít 9 x500k”, để mua số lô, số đề (tức là T7 mua các số lô: 24, 42, 25, 52, 29, 92, 89, 98, 14, 44 mỗi con 100 điểm, mua các số đề gồm: 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99 và 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99 mỗi số 500.000 đồng). Theo thỏa thuận giữa T7 và Đ thì tiền số đề, T7 trả 75%; tiền số lô 22.000 đồng/điểm, trúng thì trả 80.000 đồng/điểm. Tổng số tiền T7 bỏ ra đánh số lô, số đề với Đ là 29.500.000 đồng. So sánh kết quả xổ số miền Bắc, T7 không trúng số nào. Như vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc của Trần Sỹ T7 với Trần Minh Đ trong ngày 03/12/2023 là 29.500.000 đồng.

2.3. Đối với hành vi đánh bạc của Trần Minh Đ:

+ Ngoài hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề với Trần Sỹ T7 ngày 03/12/2023 như đã nêu trên, Trần Minh Đ còn tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề như sau:

+ Ngày 21/01/2024, Đ nhắn tin cho tài khoản Telegram tên “Minh” liên kết với số điện thoại 0382157273 để đánh số lô, số đề với “Minh” với tỉ lệ thỏa thuận mua số đề với 71,5%, số lô mua mỗi điểm lô = 21.680 đồng, trúng trả 80.000 đồng/điểm lô. Tổng số tiền Đ mua số lô, số đề của Minh là 161.083.200 đồng. Minh cũng mua số đề của Đ là 17.152.000 đồng. So kết quả xổ số miền Bắc, Đ trúng 590 điểm lô được 47.200.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc giữa Đ và Minh trong ngày 21/01/2024 là 17.152.000 đồng + 161.083.200 đồng + 47.200.000 đồng = 225.435.200 đồng. Đ chốt số tiền thắng thua với Minh ngày 21/01/2024 thì Đ bị thua 96.731.200 đồng. Số tiền này Đ đã thanh toán cho Minh.

+ Ngày 21/01/2024, Hoàng Mạnh T5 sử dụng tài khoản Telegram liên kết với số điện thoại 0942728292 để đánh lô, số đề với Đ. T5 đánh lô đề với Đ hết 444.175 đồng. So kết quả xổ số miền Bắc, T5 trúng 01 số đề đánh 20.000 đồng được 1.600.000 đồng. Như vậy, số tiền tham gia đánh bạc giữa Đ với T5 ngày 21/01/2024 là 2.044.175 đồng. Chốt tiền thắng, thua, thì Đ thua T5 số tiền là 1.155.825, hai bên chưa thanh toán với nhau. Sau đó, từ ngày 22/01/2024 đến ngày 31/01/2024, T5 tiếp tục nhắn tin đánh bạc với Đ dưới hình thức mua bán số lô, số đề nhưng đều có lượng tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa kịp thanh toán thì bị phát hiện.

Vì vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề ngày 21/01/2024 của Đ là 225.435.200 đồng + 2.044.175 đồng = 227.479.375 đồng và ngày 03/12/2023 là 29.500.000 đồng.

*** Đối với số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo:**

- Đối với Trịnh Thanh T: Căn cứ vào kết quả đánh bạc của Ngô Quang T2, Trần Minh Đ, Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Vũ Duy Kh và Nguyễn Văn Nh, xác định, Trịnh Thanh T thu lợi bất chính từ hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá là: 85.000.000 đồng (Kh và Nh) + 121.339.300 đồng (L2) + 43.707.400 đồng (T5) + 247.302.860 đồng (T4) + 1.043.500 đồng (Đ) - 26.970.400 đồng (T2) = 471.422.660 đồng.

- Đối với Ngô Quang T2: Căn cứ vào kết quả đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng Internet và mua, bán số lô số đề, xác định T2 thu lợi bất chính số tiền là: 26.970.400 đồng (cá độ) + 7.400.000 đồng (số lô, số đề) = 34.370.400 đồng.

- Các bị cáo Trần Minh Đ, Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Vũ Duy Kh, Nguyễn Văn Nh, Lê Hoàng Ph, Trần Sỹ T7 không thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 02/01/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Đối với Trịnh Thanh T: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt Trịnh Thanh T 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 02/02/2024.

- Phạt bổ sung 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước: số tiền thu lợi bất chính 471.422.660 đồng (Bốn trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm sáu mươi đồng). Xác nhận gia đình bị cáo đã nộp số tiền 472.000.000 đồng theo các biên lai số 0000200 ngày 16/12/2024 và biên lai số 0000184 ngày 10/12/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

1.2. Đối với bị cáo Ngô Quang T2: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt Ngô Quang T2 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 02/02/2024 đến ngày 25/4/2024.

- Phạt bổ sung 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước: số tiền thu lợi bất chính 34.370.400 đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 34.370.400 đồng theo biên lai số 0000212 ngày 25/12/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

1.3. Đối với bị cáo Trần Minh T4: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt Trần Minh T4 03 (Ba) năm tù về tội “Đánh

bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 02/02/2024 đến ngày 07/02/2024.

- Phạt bổ sung 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

1.4. Đối với bị cáo Hoàng Mạnh T5: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt Hoàng Mạnh T5 03 (Ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 02/02/2024 đến ngày 07/02/2024.

- Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

1.5. Đối với bị cáo Dương Văn L2: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt Dương Văn L2 03 (Ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

1.6. Đối với bị cáo Trần Minh Đ: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt Trần Minh Đ 03 (Ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

1.7. Đối với bị cáo Vũ Duy Kh: Căn cứ điểm c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt Vũ Duy Kh 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Trần Sỹ T7, Lê Hoàng Ph; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09/01/2025, bị cáo Trịnh Thanh T kháng cáo xin giảm hình phạt; các bị cáo Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Trần Minh Đ kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 14/01/2025, các bị cáo Ngô Quang T2, Dương Văn L2, Vũ Duy Kh kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Hoàng Mạnh T5 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Trần Minh Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Mạnh T5 có quan điểm: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Đánh bạc” là quá nghiêm khắc. Bị cáo phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, bị cáo tự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã tự dừng hành vi sai trái đó trước khi khởi tố vụ án là 4 tháng, bị cáo ra đầu thú và khai nhận hành vi của mình, gia đình bị cáo có cụ nội Bùi Thị B3 là bà mẹ Việt Nam anh hùng, ông nội bị cáo là Hoàng Như Ng là liệt sỹ, bị cáo đã nộp 10 triệu đồng tiền phạt và 200.000 đồng án phí sơ thẩm, bị cáo lần đầu phạm tội, có nơi thường trú rõ ràng, mẹ bị cáo ốm yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật. Do vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo T5.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa có quan điểm: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Trần Minh Đ, Vũ Duy Kh trong hạn luật định, đủ điều kiện được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng quy định.

Xét kháng cáo của các bị cáo thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án, từ đó quyết định mức án đối với các bị cáo T, T2, T4, L2, T5, Kh là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo T, T2, T4, T5 xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới không đáng kể nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của các bị cáo T, T2, T4, L2, T5, Kh, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo này.

Đối với bị cáo Trần Minh Đ số tiền đánh bạc ít hơn so với các bị cáo trong vụ án, đồng thời bị cáo là anh em ruột với bị cáo T4. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, có 02 con nhỏ, luôn chấp hành tốt các chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có xác nhận của UBND xã Cương Chính, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên về việc bị cáo có đóng góp xây dựng nông thôn mới, có xác nhận của Công an phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội về việc bị cáo có công 02 lần tố giác tội phạm giúp Công an quận Hoàng Mai ra quyết định khởi tố bị can đối với 02 đối tượng vi phạm pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử

thách đối với bị cáo Trần Minh Đ.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Hoàng Mạnh T5 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Trần Minh Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định tố tụng: Kể từ khi khởi tố vụ án, giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho các bị cáo đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho các bị cáo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm tố tụng.

- Xét về thẩm quyền giải quyết vụ án: tại Điều 268 Bộ luật tố tụng hình sự quy định: “1. Tòa án nhân dân cấp huyện và Tòa án quân sự khu vực xét xử sơ thẩm những vụ án hình sự về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng và tội phạm rất nghiêm trọng...”, vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và rất nghiêm trọng thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện. Tuy nhiên, các bị cáo đánh bạc với công nghệ cao và có nhiều bị cáo ở nhiều địa phương khác nhau do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử vụ án là đúng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 268 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đơn kháng cáo của các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Trần Minh Đ, Vũ Duy Kh nộp trong hạn luật định, đủ điều kiện được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

- Các bị cáo đã được triệu tập hợp lệ, tại phiên tòa các bị cáo Dương Văn L2, Trần Minh T4, Vũ Duy Kh đều vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa vì lý do sức khỏe, tuy nhiên đơn không có xác nhận của chính quyền địa phương, các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo, xét thấy việc vắng mặt các bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, do vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định xét xử vắng mặt các bị cáo.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Hoàng Mạnh T5, Trần Minh Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Từ giữa năm 2023 đến ngày 31/01/2024, sau khi được 01 đối tượng tên “Đ2” chưa rõ lai lịch cấp cho 01 tài khoản đại lý (Agent) phụ có tên NCA53322sub01, Trịnh Thanh T đã chia thành nhiều tài khoản Member, cấp hạn mức cá độ cho các tài khoản này rồi cung cấp cho các con bạc để truy cập vào mạng Internet tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá. Bằng thủ đoạn trên, trong thời gian từ ngày 27/8/2023 đến ngày 31/01/2024, Trịnh Thanh T đã tổ chức cho Ngô Quang T2, Trần Minh Đ, Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Vũ Duy Kh và Nguyễn Văn Nh tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng Internet tổng số 4.201 trận bóng đá với số tiền đánh bạc là 13.749.409.500 đồng, thu lợi bất chính số tiền 471.422.660 đồng.

Ngô Quang T2 sử dụng 01 tài khoản Member NCA53322001 do Trịnh Thanh T cấp tham gia cá độ bóng đá 366 trận (trong đó có 14 trận đánh bạc số tiền mỗi trận từ 50.000.000 đồng trở lên) trong thời gian từ ngày 29/9/2023 đến ngày 31/01/2024, với tổng số tiền đánh bạc 5.961.880.400 đồng. Ngoài hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá, bị cáo Ngô Quang T2 còn đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, số đề với Lê Hoàng Ph ngày 28/12/2023 với số tiền 7.400.000 đồng.

Trần Minh T4 sử dụng 04 tài khoản Member gồm NCA53322C11, NCA53322229, NCA53322C05 và NCA53322DX7 (mượn của Đ) do Trịnh Thanh T cấp tham gia cá độ bóng đá 196 trận (trong đó có 07 trận đánh bạc số tiền mỗi trận từ 50.000.000 đồng trở lên) trong thời gian từ ngày 30/9/2023 đến ngày 15/01/2024, với tổng số tiền đánh bạc 2.138.042.500 đồng.

Hoàng Mạnh T5 sử dụng 01 tài khoản Member NCA53322TU0 do Trịnh Thanh T cấp tham gia cá độ bóng đá 66 trận (trong đó có 06 trận đánh bạc số tiền mỗi trận từ 50.000.000 đồng trở lên) trong thời gian từ ngày 30/9/2023 đến ngày 08/11/2023, với tổng số tiền đánh bạc 1.873.126.100 đồng.

Dương Văn L2 sử dụng 01 tài khoản Member NCA53322007 do Trịnh Thanh T cấp tham gia cá độ bóng đá 44 trận (trong đó có 11 trận đánh bạc số tiền mỗi trận từ 50.000.000 đồng trở lên) trong thời gian từ ngày 04/10/2023 đến ngày 15/10/2023, với tổng số tiền đánh bạc 1.509.044.500 đồng.

Trần Minh Đ sử dụng 01 tài khoản Member NCA53322DX7 do Trịnh Thanh T cấp tham gia cá độ bóng đá 02 trận vào ngày 30/10/2023 và ngày 09/11/2023, với tổng số tiền đánh bạc 23.945.000 đồng. Ngoài ra, Đ cho Trần Minh T4 mượn tài khoản này để tham gia đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm với T4 về hành vi đánh bạc ngày 04/11/2023 với số tiền đánh bạc là 132.300.000 đồng, trong đó có 01 trận đánh bạc với số tiền 115.000.000 đồng và 01 trận đánh bạc với số tiền 17.300.000 đồng. Ngoài hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá, bị cáo Trần Minh Đ còn đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, số đề với Trần Sỹ T7 ngày 03/12/2023 đánh với số tiền 29.500.000 đồng; ngày 21/01/2024 với tổng số tiền 227.479.375 đồng

Vũ Duy Kh sử dụng 01 tài khoản Member NCA533222h2 do Trịnh Thanh T cấp tham gia cá độ bóng đá 05 trận trong 02 ngày từ ngày 27 đến 28/8/2023 với

tổng số tiền đánh bạc 98.973.000 đồng (các trận đều dưới 50.000.000 đồng). Nguyễn Văn Nh giúp sức Kh trong việc chốt tiền thắng thua và thanh toán tiền đánh bạc với Trịnh Thanh T nên là đồng phạm với Vũ Duy Kh.

Trần Sỹ T7 tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, số đề ngày 03/12/2023 với bị cáo Trần Minh Đ số tiền 29.500.000 đồng.

Lê Hoàng Ph tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, số đề ngày 28/12/2023 với bị cáo Ngô Quang T2 số tiền 7.400.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, mà còn là nguyên nhân của các tội phạm, tệ nạn xã hội khác.

Hành vi của bị cáo Trịnh Thanh T là loại hình tổ chức đánh bạc sử dụng công nghệ cao. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, biết được rằng hành vi tổ chức đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào thắng thua bằng tiền hay hiện vật đều vi phạm pháp luật là hành vi mà Nhà nước nghiêm cấm. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Số tiền thu lợi bất chính của bị cáo từ hành vi “Tổ chức đánh bạc” là 471.422.660 đồng.

Các bị cáo Ngô Quang T2, Trần Minh T4, Trần Minh Đ, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Vũ Duy Kh là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức trực tuyến trên mạng Internet, không phải là kiểu đánh bạc truyền thống, trong đó, có một số bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng.

Do có các hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã truy tố, xét xử bị cáo Trịnh Thanh T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2, 3 Điều 322 Bộ luật hình sự; Các bị cáo Ngô Quang T2, Trần Minh T4, Trần Minh Đ, Hoàng Mạnh T5 và Dương Văn L2 về tội “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; bị cáo Vũ Duy Kh về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2, 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Trong vụ án này sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Trần Sỹ T7, Lê Hoàng Ph không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trịnh Thanh T; kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo Ngô Quang T2, Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Trần Minh Đ, Vũ Duy Kh; Hội đồng xét xử thấy:

Vụ án này có 10 bị cáo, trong đó chỉ có 01 bị cáo Trịnh Thanh T thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, không có sự bàn bạc thống nhất từ trước. Còn lại 09 bị

cáo thực hiện hành vi đánh bạc, nhưng đều đánh bạc độc lập, không tham gia đánh với nhau. Các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Trần Minh Đ, Vũ Duy Kh phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn, chỉ có bị cáo Trần Minh Đ cho bị cáo Trần Minh T4 mượn tài khoản để tham gia đánh bạc nên bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm với bị cáo T4 về hành vi đánh bạc. Bị cáo Nh giúp sức Kh trong việc chốt tiền thắng thua và thanh toán tiền đánh bạc với T nên Nh là đồng phạm với bị cáo Kh. Bị cáo Đ đồng phạm đánh số lô, số đề với Trần Sỹ T7. Bị cáo T2 đồng phạm đánh số lô số đề với Lê Hoàng Ph.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý vì mục đích vụ lợi. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự trị an tại địa phương. Do đó, phải có hình phạt tương xứng phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Đối với hành vi “Tổ chức đánh bạc”: Bị cáo Trịnh Thanh T là người lấy tài khoản cá độ bóng đá về rồi chia nhỏ cấp để cho 06 bị cáo khác tham gia cá độ bóng đá nên bị cáo T giữ vai trò quan trọng nhất trong vụ án, bị cáo phải chịu hình phạt cáo nhất và tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Đối với hành vi “Đánh bạc” của các bị cáo khác:

- Bị cáo Ngô Quang T2 là người tham gia cá độ nhiều lần nhất với số tiền tham gia lớn nhất; ngoài hành vi cá độ thì bị cáo còn tham gia đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề với bị cáo Ph; bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự nên bị cáo là người có vai trò thứ nhất về hành vi đánh bạc và phải chịu hình phạt ở mức cao hơn các bị cáo phạm tội đánh bạc khác.

- Các bị cáo Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5 và Dương Văn L2 đều tham gia đánh bạc nhiều lần với số tiền khá lớn và đều phạm tội với 02 tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự nên các bị cáo có vai trò lần lượt thứ 2, 3, 4 về hành vi đánh bạc và phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

- Bị cáo Trần Minh Đ tham gia cá độ với số tiền không lớn nhưng lại là đồng phạm với bị cáo T4 đối với số tiền đánh bạc hơn 132 triệu đồng (02 lần); ngoài ra bị cáo còn 02 lần tham gia đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề, trong đó có 01 ngày tham gia số tiền hơn 227 triệu đồng; bị cáo cũng phạm tội với 02 tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự nên bị cáo có vai trò thứ 5 về hành vi đánh bạc và cần phải xử lý bị cáo với hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

- Bị cáo Vũ Duy Kh là người tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ ít nhất với số tiền không quá lớn, không có lần nào đánh bạc đến 50 triệu đồng nhưng bị

cáo cũng phạm tội nhiều lần nên cũng cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá vai trò, vị trí của các bị cáo như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo Ngô Quang T2, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Trần Minh Đ, Vũ Duy Kh đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Trần Minh T4 có nhân thân xấu, năm 2005 bị Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo Trịnh Thanh T năm 2012 bị Toà án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Trần Minh T4, Trần Minh Đ, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2 và Vũ Duy Kh đều phải chịu các tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trịnh Thanh T có mẹ đẻ được Bộ trưởng Bộ Công nghiệp tặng Huy chương vì sự nghiệp phát triển công nghiệp Việt Nam; có bố đẻ nhiều lần được UBND phường Thọ Xương tặng Giấy khen; được Bộ trưởng Bộ Công thương tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển công thương Việt Nam; bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 472.000.000 đồng thu lời bất chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ngô Quang T2 được Chủ tịch UBND xã Song Mai tặng giấy khen vì đã có nhiều đóng góp trong công tác khuyến học xã Song Mai năm 2023, được Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh Bắc Giang ghi nhận tấm lòng vàng năm 2024, được UBND phường Đa Mai gửi thư cảm ơn vì đã có đóng góp công sức và kinh phí ủng hộ nhân dân phường Đa Mai vào công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn phường; có mẹ đẻ được Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang tặng Bằng khen trong công tác phòng, chống dịch Covid 19, nhiều lần được Ban Chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tặng Giấy khen, được Ban chấp hành Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp nhân đạo; có ông nội được tặng kỷ niệm chương 45 năm ngày chiến thắng Điện Biên Phủ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Minh T4 có bố đẻ là cựu chiến binh, ông nội là bộ đội kháng chiến chống Pháp, Mỹ, là đảng viên lão thành cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hoàng Mạnh T5 là người thờ cúng liệt sỹ Hoàng Như Ng và thờ cúng mẹ Việt Nam anh hùng Bùi Thị B3; bị cáo được UBND xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xác nhận ủng hộ phong trào toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới số tiền 2.000.000 đồng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Dương Văn L2 có bố đẻ nhiều lần được Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Bắc Giang, Ban chấp hành Đảng bộ, Đảng uỷ xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, Chủ tịch UBND xã Tân Tiến tặng Giấy khen, tặng Huân chương chiến công Hạng nhì, được Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang tặng Bằng khen; có ông nội tham gia dân công hoả tuyến; có ông ngoại là liệt sỹ và được tặng Huân chương chiến công giải phóng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Minh Đ có bố đẻ là cựu chiến binh; ông nội là bộ đội kháng chiến chống Pháp, Mỹ, là đảng viên lão thành cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vũ Duy Kh được Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Yên Bái tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong chương trình thiện nguyện năm 2024 tại tỉnh Yên Bái; đã tham gia tài trợ và đồng hành những người có hoàn cảnh khó khăn tại thành phố Huế năm 2024; tham gia tình nguyện hiến máu năm 2021; có bố đẻ là ông Vũ Đình Hải được phong tặng Nghệ sỹ ưu tú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, quyết định xử phạt Trịnh Thanh T 05 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Ngô Quang T2 03 năm 03 tháng tù; các bị cáo Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Trần Minh Đ, mỗi bị cáo 03 năm tù; bị cáo Vũ Duy Kh 01 năm 06 tháng tù đều về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Dương Văn L2, Vũ Duy Kh vắng mặt và không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo L2, Kh.

Các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Trần Minh Đ xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới, cụ thể:

Bị cáo Trịnh Thanh T đã nộp tiền phạt 29.622.660 đồng, bị cáo ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa 3.000.000 đồng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 3 con nhỏ, trong đó con trai bị cáo bị bệnh chậm phát triển, bố bị cáo được Bộ công thương tặng kỷ niệm chương, mẹ bị cáo được Bộ công nghiệp tặng huy chương vì sự nghiệp phát triển công nghiệp Việt Nam. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy, có căn cứ chấp nhận kháng

cáo của bị cáo T, giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Ngô Quang T2 đã nộp 20.000.000 đồng tiền phạt và 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm, bị cáo được Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi Việt Nam tặng Bằng khen, được Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ em tỉnh Bắc Giang tặng bằng khen, được UBND phường Đa Mai ghi nhận tấm lòng vàng, được UBND xã Song Mai tặng giấy khen trong công tác khuyến học, được UBND xã Quế Nham tặng giấy khen trong công tác phòng chống bão lụt, mẹ bị cáo được Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang tặng bằng khen, được Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tặng nhiều giấy khen và được Trung ương hội chữ thập đỏ Việt Nam tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp nhân đạo. Xét thấy, bị cáo có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Bị cáo Trần Minh T4 nộp thêm tài liệu là đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của đảng, pháp luật của Nhà nước, có mẹ già và có 03 con nhỏ, giấy xác nhận có đóng góp xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo T4 có nhân thân xấu, mức án 03 năm tù đối với bị cáo là phù hợp, do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo T4.

Bị cáo Hoàng Mạnh T5 xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo có ông nội là liệt sỹ Hoàng Như Nghiêm, có cụ nội là Bùi Thị Bơi là bà mẹ Việt Nam anh hùng; có xác nhận của chính quyền địa phương về quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng pháp luật, tích cực tham gia các hoạt động tại địa phương, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố đã chết, mẹ già yếu bệnh tật. Tuy nhiên, xét thấy mức án 03 năm tù đối với bị cáo T5 là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo T5 cũng như ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo.

Bị cáo Trần Minh Đ xuất trình thêm tài liệu là đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, có 02 con nhỏ, luôn chấp hành tốt các chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có xác nhận của UBND xã Cương Chính, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên về việc bị cáo có đóng góp xây dựng nông thôn mới, xác nhận của Công an phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội về việc bị cáo có công 02 lần tố giác tội phạm giúp Công an quận Hoàng Mai ra quyết định khởi tố bị can đối với 02 đối tượng vi phạm pháp luật; bị cáo đánh bạc với số tiền ít hơn so với các bị cáo khác; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo, chấp

nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Vũ Duy Kh phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Trần Minh Đ kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

I. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Trần Minh Đ;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Vũ Duy Kh;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Đối với Trịnh Thanh T: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh T 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 02/02/2024.

- Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Thanh T 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước: số tiền thu lợi bất chính 471.422.660đ (Bốn trăm bảy mươi một triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm sáu mươi đồng). Xác nhận gia đình bị cáo đã nộp số tiền 472.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi hai triệu đồng) theo các Biên lai số 0000200 ngày 16/12/2024 và Biên lai số 0000184 ngày 10/12/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

1.2. Đối với bị cáo Ngô Quang T2: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Ngô Quang T2 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2024 đến ngày 25/4/2024.

- Phạt bổ sung bị cáo Ngô Quang T2 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước: số tiền thu lợi bất chính 34.370.400 đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 34.370.400đ (Ba mươi tư triệu ba trăm bảy mươi nghìn bốn trăm đồng) theo Biên lai số 0000212 ngày 25/12/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

1.3. Đối với bị cáo Trần Minh T4: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Minh T4 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/02/2024 đến ngày 07/02/2024.

- Phạt bổ sung bị cáo Trần Minh T4 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

1.4. Đối với các bị cáo Hoàng Mạnh T5: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T5 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/02/2024 đến ngày 07/02/2024.

- Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Mạnh T5 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

1.5. Đối với bị cáo Dương Văn L2: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Dương Văn L2 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo Dương Văn L2 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

1.6. Đối với bị cáo Vũ Duy Kh: Căn cứ điểm c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Vũ Duy Kh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo Vũ Duy Kh 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

1.7. Đối với bị cáo Trần Minh Đ: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Phạt bổ sung bị cáo Trần Minh Đ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Trần Minh Đ cho Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

II. Ghi nhận:

- Bị cáo Trịnh Thanh T đã nộp tiền phạt và tiền án phí 29.622.660đ (Hai mươi chín triệu sáu trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm sáu mươi đồng) tại Biên lai số 0000295 ngày 17/02/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo Ngô Quang T2 đã nộp tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm số tiền 20.200.000đ (Hai mươi triệu hai trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0000238 ngày 10/01/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo Hoàng Mạnh T5 đã nộp tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm số tiền 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0000308 ngày 21/02/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

III. Về án phí: Các bị cáo Trịnh Thanh T, Ngô Quang T2, Trần Minh Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Trần Minh T4, Hoàng Mạnh T5, Dương Văn L2, Vũ Duy Kh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Vụ 1 - TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang (06 bản);
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- TTG - Công an tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo T (qua TTG);
- Các bị cáo T2, T4, T5, L2, Đ, Kh (theo đ/c);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VT.

Ngô Tự Học